

## VỀ NHỮNG HOẠT ĐỘNG CỦA PHAN CHÂU TRINH Ở PHÁP (1911 - 1925)

Nguyễn Văn Kiệm<sup>(\*)</sup>

### 1. Những hoạt động quen thuộc với hiệu quả rất cao trên đất Pháp

Đưa kiến nghị, viết báo cáo, diễn thuyết, lập hội (hội buôn, hội học),...đều là những việc Phan Châu Trinh đã từng làm ở trong nước. Mười bốn năm ở Pháp, ông vẫn cứ tập trung chủ yếu vào các hoạt động nói trên, song với một nỗ lực cao hơn trong một môi trường chính trị thuận lợi hơn : quyền tự do ngôn luận và hội họp ở Pháp, sự hỗ trợ của những nhà hoạt động chính trị yêu nước khác như Phan Văn Trường, Nguyễn Ái Quốc,... của những người bạn Pháp như quan tư Roux, Pressensé (Hội nhân quyền), Marius Moutet (Hạ nghị sĩ cánh tả)... nên hiệu quả mang lại lớn hơn nhiều.

Những kiến nghị mà Phan Châu Trinh gửi cho bộ thuộc địa tuy bị làm ngơ khiến cho Phan Châu Trinh có lúc tỏ ra chán ngán, song chỉ ít nhờ có những kiến nghị đó mà chính phủ bảo hộ Pháp cùng với Nam Triều đã phải xem xét lại các bản án của năm 1908 liên can đến vụ xin xâu, phải xoá án cho nhiều người và giảm án cho những người còn lại ; cũng nhờ có những kiến nghị này (có phối hợp với báo chí) những tệ lậu của chính quyền thực dân ở Đông Dương cũng như những đối xử bất công của chính quốc đối với ông và những Việt Kiều yêu nước khác không những được phơi bày công khai trước dư luận mà còn gây nên một cuộc tranh cãi nảy lửa trong phiên họp của Quốc hội Pháp ngày 22 tháng 12 năm 1924 giữa Moutet (hạ Nghị sĩ đại biểu cho cánh tả và Outrey, vốn

là cựu công sứ một tỉnh ở Đông Dương, nay là hạ nghị sĩ thuộc cánh hữu. Cuộc tranh cãi xoay quanh chủ điểm chính sách cai trị ở thuộc địa Đông Dương có liên quan đến nhà yêu nước Việt Nam Phan Châu Trinh mà cái cơ làm bùng nổ cuộc tranh cãi là vấn đề cấp hộ chiếu cho 3 người Việt Nam ở Pháp trong đó có Phan Châu Trinh. Cuộc tranh cãi được tường thuật trên báo Quotidien và được đăng tải lại trên báo "Diễn đàn bản xứ", cơ quan của Đảng lập hiến (tổ chức do Grandjean và Phan Châu Trinh lập vào đầu năm 1925) với tiêu đề: "Vụ tai tiếng về Đông Dương ở Nghị viện - Outrey như bị hành hình công khai - sự phục thù của danh dự", với lời mở đầu của Georges Grandjean, thủ lĩnh Nhóm Lập Hiến. Cuộc tranh cãi cũng được đăng chi tiết trên báo Officiel (Công báo) và được báo "Courrier d' Hải Phòng" (Tin tức Hải Phòng) đăng tải lại trên số Chủ nhật ngày 1/2/1925. Trong cuộc tranh cãi, hạ nghị sĩ Moutet đã kịch liệt lên án chính sách cai trị tàn bạo của chính quyền thuộc địa ở Đông Dương mà điển hình là vụ kết án tử hình Phan Châu Trinh và mấy người bạn, án chung thân và lưu đày nhiều người khác mà không cần xét xử, và đến nay lại tìm cách vu khống là cộng sản và mưu toan hãm hại Phan Châu Trinh, người được Hội Nhân quyền cứu thoát khỏi ngục Côn Lôn, đang sống và hoạt động hợp pháp tại Pháp. Trong buổi tranh luận, Moutet đã dành cho Phan Châu Trinh những lời lẽ bênh vực sắc sảo, cảm động, kịch liệt phản bác những lời vu cáo của Outrey. Sau khi lược qua quá trình hoạt

(\*) PGS., Khoa Sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

động của Phan Châu Trinh, cách đối xử bất công của chính quyền Đông Dương cũng như chính quyền ở Pháp đối với ông, hạ nghị sĩ Moutet nói "...khi đến với chúng ta, ông là người theo chủ nghĩa quân chủ.... Tình cờ thay, trong không khí này ông ta đã thành cộng hoà".

"...Đến nước ta, ông ấy hiểu rằng cái gọi là "Bảo hộ" này chỉ là những điều tưởng tượng, rằng chính phủ của chúng ta, hay đúng hơn, một số công chức của chúng ta biết chơi trò bù nhìn. Do có học, ông ấy nói "Tôi là người theo cộng hoà" Tôi biết ông ta không phải là cộng sản. Ông ấy cũng có thể là cộng sản, đó là quyền của ông. Tự do tư tưởng vẫn còn trên đất nước ta cơ mà !

"...Con người này đã có cuộc đời chìm nổi, đến Pháp để thấy con mình bị chết ở đây vì lao ruột, người thân ở Đông Dương lúc này cũng đã qua đời. Ông ta có đơn trên hành tinh này, chỉ mong đám xương tàn sẽ an nghỉ cùng tiên tổ theo lễ nghi mà ông ta rất gắn bó. Ông ta nói với các vị : "Tôi chỉ muốn trở về bên ấy với sự bảo hộ, che chở của luật pháp nước Pháp, với tư cách là công dân Pháp" Đó chính là người mà ông kết án, thừa ông Outrey, người mà khiến tôi đứng ra bảo vệ. Cùng với Hội Nhân quyền, đó là chính sách đối với người bản xứ của chúng ta. Không những chúng ta không được từ chối nó, mà đó là điều chúng ta đòi hỏi chính phủ của chúng ta phải thực thi".

Tiếp đó, ông nhắc nhở: "Điều kiện đầu tiên để có một chính sách tốt đối với người bản xứ là mang cho họ công lý, sự công bằng, nhất là khi người ta phát ngôn nhân danh nước Pháp. Các vị đừng quên rằng uy tín lớn của nước ta là tư tưởng bác ái, tính anh em (La Fraternité)" mà nước ta đã truyền ra thế giới"<sup>11</sup>

Nếu không có những kiến nghị bền bỉ, thẳng thắn của Phan Châu Trinh, sao có một sự kiện đặc biệt nhường ấy ở Quốc hội Pháp, qua đó những tệ lậu của chính sách cai trị ở Đông Dương được phơi bày một cách trần trụi dưới con mắt của những người "tai to mặt lớn" trong bộ máy chính quyền Pháp !

Viết báo vốn vẫn là thế mạnh của Phan Châu Trinh, song chỉ trong 14 năm ở Pháp, trong một môi trường chính trị thuận lợi, thế mạnh ấy của Phan Châu Trinh mới được phát huy đầy đủ hiệu lực. Cuộc chạy trốn vội vàng của Khải Định trước những đòn sấm sét của các bài báo mà Phan Châu Trinh đã viết là một minh chứng. Trong lĩnh vực báo chí yêu nước của Việt Nam tính cho đến lúc này, một kết quả như thế thật là hy hữu ! Cũng cần nói thêm là, trong lĩnh vực chuyên ngành, những bài báo của Phan Châu Trinh mà chúng ta đã được đọc nguyên gốc hay đã được dịch, đều là những bài báo mẫu mực về văn phong về ngôn từ, về thể loại, mà báo giới ngày nay cần nghiên cứu và học tập. Những bài báo đã được đăng hay truyền tay nhau đọc cùng với những thư kiến nghị, những luận văn của ông cũng còn có một giá trị văn học đặc biệt, có thể coi ông như một đại thụ về văn nghị luận và văn chính luận. Phan Châu Trinh không chỉ là một nhân vật lịch sử quan trọng trong lịch sử cận đại Việt Nam. Chúng ta phải dành cho ông một chỗ xứng đáng trong lịch sử báo chí và văn học ở Việt Nam !

Diễn thuyết cũng lại là một thế mạnh nữa của Phan Châu Trinh. Những người được nói chuyện với ông hoặc nghe ông diễn thuyết, người Việt cũng như người Pháp, đều khen ông có duyên, có tài hùng biện, biết hấp dẫn người nghe. Ở Pháp lúc ấy cũng có một số người có trình độ học vấn cao, cũng có tài ăn nói, nhưng hiếm người nào tạo được sức hấp dẫn người nghe mạnh như Phan Châu Trinh ; hơn thế

<sup>11</sup> Xem thêm chi tiết ở tài liệu số 178, 17, tài liệu tập 1 (Nguồn lưu trữ tại Aix-en-Provence - Pháp)

Phan Châu Trinh lại rất nhiệt tình trong loại hình hoạt động này và rất có ý thức tranh thủ mỗi khi có cơ hội. Cũng có thể nói trong lĩnh vực hoạt động này, những Việt kiều đang hoạt động chính trị ở Pháp ít ai làm hơn được Phan Châu Trinh. Trong các thông báo mời dự các buổi diễn thuyết của ông, tên tuổi ông thường được giới thiệu rất trân trọng. Về buổi diễn thuyết của ông ngày 22/8/1922 ở Marseille, tờ báo Le Provençal thông báo :

“Thứ năm tới, vào 21 giờ, tại 6 Cours Saint Louis sẽ có một cuộc họp lớn để bàn về tình hình quân chủ tại nước An Nam.

*Một cuộc diễn thuyết sẽ do công dân Phan Châu Trinh, tiến sĩ văn chương, người hiểu sâu vấn đề này,...*”

Tờ báo này cũng phát lời mời tới dự “buổi diễn thuyết về An Nam” do “*đồng chí Phan Châu Trinh, tiến sĩ văn chương, sẽ thực hiện vào tối nay lúc 8 giờ (ngày 24/8/1922)*”\_Cours Saint Louis, số 6. lầu 1.

Tất cả các thành viên của Liên minh (Nhân quyền), tất cả các đồng chí các chi bộ (Đảng Xã hội),... sẽ coi như có nghĩa vụ đến dự buổi diễn thuyết mà do giá trị cao và uy tín của diễn giả sẽ được xếp vào loại lý thú nhất và có giá trị giáo dục cao nhất.”

Những buổi diễn thuyết của Phan Châu Trinh đã giúp ông có nhiều dịp tiếp xúc với Việt kiều cũng như công dân Pháp, để qua đó tố cáo những tệ lậu của việc cai trị ở thuộc địa của chính phủ Bảo hộ, sự thối nát của bộ máy quan lại Nam triều, trình bày và giải thích ý nghĩa những sự kiện cải cách mà ông yêu cầu ở chính phủ Pháp. Đặc biệt là các Việt kiều yêu nước, được nghe ông diễn thuyết, được tiếp xúc trực tiếp với ông, sẽ cảm thấy yêu thương và gắn gũi Tổ quốc hơn, bớt cô đơn hơn trên đất khách quê người, cần đoàn kết với nhau hơn để

tồn tại và giúp ích cho Tổ quốc trong khả năng của mỗi người.

Sự hiện diện của Phan Châu Trinh trong các tổ chức thân hữu và chính trị ở Pháp, thường là ở cương vị chủ chốt, là một đảm bảo cho sự trong sáng, lành mạnh, vô tư của tổ chức đó, tạo niềm tin cho những người tham gia, hướng dẫn cho tư tưởng và hành động của họ vào con đường chân chính, xa rời những cám dỗ tầm thường của một xã hội tư bản tự do cũng như sự lôi kéo của các phần tử Việt kiều có thái độ chính trị xấu. Sự có mặt của Phan Châu Trinh ở cương vị lãnh đạo của Hội Đồng bảo thân ái bên cạnh Phan Văn Trường là một đảm bảo cho tổ chức này có sức thu hút mạnh, có những hoạt động bổ ích, khiến kẻ địch phải lo lắng đề phòng, đối phó. Chỉ cần đọc những báo cáo, chỉ thị, mệnh lệnh, thư từ trao đổi của các quan chức Pháp cũng như Đông Dương xoay quanh tổ chức này là đủ thấy vai trò của Phan Châu Trinh có tầm quan trọng như thế nào! Vai trò đó của ông còn được thể hiện trong việc điều hành “Hội những người An Nam yêu nước” cũng với Phan Văn Trường và Nguyễn Ái Quốc, để có sự xuất hiện Bản yêu sách 8 điều gửi Hoà hội Versailles năm 1919.

## 2. Mười bốn năm để tiếp tục bộc lộ một tinh cách, một phẩm chất

Phan Châu Trinh là một người có một tinh cách nổi bật, đó là sự tự tin cao độ vào chủ thuyết cứu nước của mình đã được ông hình thành từ khi còn ở trong nước. Đó là chủ trương dựa vào người Pháp, nhờ sự giúp đỡ của họ để nâng cao dân trí, chấn hưng dân khí, bồi dưỡng nhân tài, phát triển kinh tế, sửa đổi chính trị (lúc đầu là sửa sang bộ máy quan lại Nam Triều, nhưng sau khi sang Pháp thì chủ trương xoá bỏ quân quyền) để Việt Nam trở thành một quốc gia tự trị và dân chủ, phát triển về mọi mặt, dưới sự che chở của người Pháp, để rồi

cuối cùng trở thành một quốc gia độc lập giàu mạnh. Ông tin tưởng tuyệt đối rằng đó là con đường duy nhất đúng đắn để cứu vớt dân Việt Nam khỏi ách nô lệ của ngoại bang, cũng như tin rằng một nước Pháp vốn có truyền thống dân chủ, tự do sẽ có đủ thiện chí để làm được việc đó. Vì vậy ông không tán thành dùng biện pháp bạo lực mà theo ông sẽ gây chết chóc vô ích, cũng như chỉ nên tranh thủ sự giúp đỡ của Pháp đang hiện diện ở Việt Nam để tránh rơi vào sự thống trị của một quốc gia khác vốn đang có dã tâm bành trướng thế lực ở Đông Á (ý muốn nói tới Nhật Bản)

Sau mười bốn năm hoạt động ở Pháp trong nhiều lĩnh vực, được tiếp xúc với nhiều luồng tư tưởng khác nhau, với nhiều nhà hoạt động chính trị nổi tiếng, có lúc này, lúc khác ông bày tỏ cảm tình với chủ nghĩa cộng sản, tham dự các buổi sinh hoạt của chi bộ Đảng Xã hội Pháp quận 13, v.v..., song chủ thuyết của ông không hề thay đổi. Ngay vào đầu năm 1925, ông vẫn còn cùng với Grandjean lập nhóm "Lập hiến", dùng báo "Diễn đàn" làm cơ quan ngôn luận để đề đạt mọi yêu sách của người bản xứ chuyển lên bộ trưởng (Bộ thuộc địa - cơ quan trực tiếp giải quyết các vấn đề thuộc địa).

Cụ thể hơn, là từ sau năm 1919, tuy ông ủng hộ Nguyễn Ái Quốc tham gia Đảng Cộng sản Pháp và luôn tỏ ra rất quý mến người thanh niên yêu nước này, song ông vẫn nhiều lần phê phán phương thức hành động của Nguyễn Ái Quốc và khuyên Nguyễn chỉ nên theo phương thức hành động của ông; mặc dầu có lúc ông đã tỏ ra thất vọng trước thái độ thờ ơ của chính phủ Pháp và tự nhận là mình đã từ lâu "sống trong một ảo tưởng mà không tự biết"<sup>(2)</sup>; song ông vẫn cứ nuôi hy vọng một ngày nào đó, khi cánh tả chiếm đa số trong quốc hội, chính sách cai trị ở thuộc địa được cải tiến, dân Việt Nam

sẽ có cơ hội mở mắt, mở mày! Chính sự quá tự tin vào chủ thuyết của mình, một trong những tính cách nổi bật của ông, đã khiến ông không thể vượt qua được cái ảo tưởng về thiện chí của một nhà nước tư sản (dù là khuynh tả như nhà nước Pháp trong thời kỳ Mặt trận bình dân năm 1936) lúc nào cũng có ý thức bảo vệ tối đa lợi ích của giai cấp tư sản chính quốc; mặc dù từ năm 1919 cho đến 1923, Nguyễn Ái Quốc đã tích cực hỗ trợ cho ông thoát khỏi cái ảo mộng đó, song không thành công.

Điểm thứ hai nổi bật trong tính cách của ông là sự thẳng thắn và bộc trực, luôn thể hiện trong lời ăn tiếng nói cũng như trong hành động của ông trong 14 năm hoạt động ở Pháp.

Chính sự bộc trực và thẳng thắn đó đã giúp ông nói thẳng và nói công khai mọi tệ lậu của chính quyền bảo hộ ở Đông Dương, sự thối nát của bộ máy cai trị Nam Triều, khiến chúng không tài nào che giấu được dư luận, buộc chúng phải có một số động thái để xoa dịu. Ngay khi trao đổi thư từ hay đối thoại với các quan chức cao cấp (Bộ trưởng thuộc địa, Toàn quyền Đông Dương, v.v...) Phan Châu Trinh cũng vẫn giữ thái độ thẳng thắn, lời nói bộc trực, không hề e ngại, khiến họ không thể né tránh, quanh co, điều mà không phải bất cứ người Việt Nam nào cũng có thể làm được như Phan Châu Trinh!

Trong cách ứng xử với những người gần gũi và thân thiết với mình như Phan Văn Trường và Nguyễn Ái Quốc, ông vẫn giữ nguyên tính cách vốn có của mình, thậm chí đôi khi còn đẩy nó tới quá mức bình thường.

Bùi Kỳ, một người khá gần gũi Phan Châu Trinh đã nói "ông Phan tính thẳng quá", nếu có ai đó định bàn bạc trái ý ông, "đều bị ông bác thẳng cánh, thậm chí cự tuyệt không giao thiệp". Tôi thường nói với ông "Đến Pháp không phải để làm ngự sử!" - Thật ra ông

<sup>(2)</sup> Xem thư gửi Bộ trưởng A. Saraut ngày 19/12/1922.

cũng biết ân hận nhưng rất khó sửa, khó tránh được kiểu “Ứng chiến trực điều tước” (Chim ưng đuổi chim sẻ), muốn sửa cũng khó”.<sup>(3)</sup>

Tính cách này liệu có ảnh hưởng phần nào đến hiệu quả hoạt động của Phan Châu Trinh tại Pháp?

Trong 14 năm hoạt động ở Pháp, những phẩm chất tốt đẹp của Phan Châu Trinh cũng được bộc lộ đầy đủ.

Khi còn ở trong nước, ông đã nổi tiếng là một nhà yêu nước thiết tha, kiêu dũng, một mình dám đơn độc chống lại triều đình Huế và bộ máy quan lại thối nát của nó, sẵn sàng đương đầu đối thoại mà không hề run sợ với những quan chức cao cấp của chính phủ bảo hộ. Cái án bất công của Nam triều, 3 năm tù đầy ở Côn Đảo, không hề làm nhụt chí, đòi được sang Pháp để tiếp tục thực hiện sở nguyện của mình.

Vốn đã là nhà yêu nước nổi tiếng trong nước, khi sang Pháp, ông bị các cơ quan trực thuộc Bộ thuộc địa thường xuyên theo dõi, bao vây, ngăn chặn các hoạt động của ông. Năm 1914, bằng một sự vu cáo trắng trợn, ông bị chúng bắt giam gần một năm trời; khi ra tù, món phụ cấp ít ỏi cho ông và con trai (Phan Hữu Dật đang học tập ở Pháp) bị cắt. Ông lâm vào tình trạng khốn quẫn về sinh hoạt, tiếp đó vợ ông ở quê qua đời, rồi Phan Hữu Dật bị bệnh<sup>4</sup> lao ruột phải về nước (1920) và mất tại Huế năm 1921. Trong hoàn cảnh như vậy, Phan Châu Trinh không hề nao núng, vẫn cùng các Việt kiều yêu nước hoạt động hăng say trong nhiều lĩnh vực như đã được thuật ở phần II. Tấm lòng yêu nước thiết tha, kiêu dũng của ông không những được duy trì mà lại được tô điểm thêm bằng một khả năng tự chế rất cao trước những đau thương mất mát cá nhân,

khiến uy tín của ông, cứ ngày càng lớn ở Pháp cũng như ở trong nước. Có thể nói, vào những năm 20, Phan Châu Trinh và Phan Bội Châu, tuy mỗi người mỗi phương thức hoạt động khác nhau song đều là hai nhà yêu nước tiêu biểu trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc ở nước ta. Chắc hẳn đây là lý do cốt lõi vì sao cái chết của ông năm 1926, chỉ sau khi về nước được gần một năm (24/4/1926), cũng là một năm sau phong trào đòi tha Phan Bội Châu đã gây nên một niềm xúc động lớn lao trong toàn quốc và “Cuộc lễ tang Phan Châu Trinh” đã trở thành một biểu tượng của tinh thần yêu nước của dân tộc.

### 3. Đồng bào và bạn bè quý mến, đôi phương nể trọng

Với những hoạt động hăng hái, tích cực, có hiệu quả của mình trong 14 năm ở Pháp, Phan Châu Trinh rất được Việt kiều yêu nước ở đây quý mến. Từ các học sinh, sinh viên, đến các lính thợ, thủy thủ và cả những người làm bếp (trong Hội những người làm bếp ở Paris) đều tỏ lòng kính mến và muốn được gần gũi ông để được chỉ bảo dạy dỗ. Tình cảm này của đa số Việt kiều ở Pháp đối với ông đã được chính những tên chỉ điểm Pháp ghi lại hoặc nhận xét.

Báo cáo chỉ điểm Josselme viết ngày...tháng 5/1920 cho biết: “Trong tháng 5/1920, những người bản xứ viết nhiều về cái họ gọi là “Việt kiều”, nghĩa là chuyện thế giới, chuyện chính trị. Họ luôn viết về lòng ngưỡng mộ đối với người An Nam Phan Châu Trinh mà tên tuổi được biết nhiều ở Pháp cũng như ở bên thuộc địa. Trong mắt họ, đây là một người có thể lực, một nhà yêu nước lớn, một trí tuệ minh mẫn và chỗ dựa cho mọi niềm hy vọng của họ để đạt được chế độ tự trị mà họ tin chắc sẽ đạt được”<sup>(4)</sup>

<sup>(3)</sup> Hồ sơ SPCE: 374 của Ngô Đức Kế – Tư liệu số 23.

<sup>(4)</sup> – (65) – Lưu CAOM: SPCE. 372.

Cũng Josselme, trong báo cáo ngày 17/6/1920 cho biết "một số thư trao đổi ở Pháp đã dùng từ ngữ "Ông già giúp nước mình" để chỉ Phan Châu Trinh. Từ ngữ này không được dùng để tuyên truyền mà như một nhận xét về một trạng thái hiển nhiên, không cần tranh luận gì nữa"<sup>(5)</sup>

Cũng lại Josselme trong báo cáo đề ngày 24/1/1921, lại viết: "Phan Châu Trinh,..., rất được quý mến trong giới người Đông Dương đòi tự trị. Ông ta là người duy nhất ở Pháp được người ta gọi là "cụ Phan", có thể được dịch bởi từ Monsieur với một hình thức tôn kính rất cao; chữ "Ông" dịch nguyên văn từ chữ Monsieure không có một giá trị tương ứng nào trong nhóm từ "Cụ Phan"<sup>(6)</sup>

Còn chỉ điểm Desire', trong báo cáo ngày 12/5/1925, viết: "Ông (Phan Châu Trinh) được tất cả đồng bào của ông ở Pari và ở khắp nước Pháp quý mến. Họ coi ông như một nhà nho lớn và nhất là một nhà ái quốc nhiệt thành của Đông Dương"<sup>(7)</sup>

Tình cảm quý mến trên đây của Việt kiều ở Pháp cũng là tình cảm của những bạn bè người Việt thân thiết cùng hoạt động với ông ở Pháp như Phan Văn Trường, Nguyễn An Ninh, mặc dầu hai ông này không đồng quan điểm chính trị với Phan Châu Trinh và đôi khi cũng đã nổ ra những cuộc tranh cãi khá gay gắt giữa hai ông với người bạn già Phan Châu Trinh.

Những người Pháp biết ông hoặc có liên hệ với ông cũng rất quý trọng ông, trong số đó đáng nêu tên nhất là hạ nghị sĩ Moutet và quan tư Roux. Ngay từ năm 1909, khi chưa gặp Phan Châu Trinh, chỉ biết tiếng ông qua vụ gửi thư cho Toàn quyền Đông Dương và bị Nam triều xử án. Moutet đã bày tỏ sự quý trọng đặc biệt

đối với ông, trong buổi diễn thuyết ở phiên họp đặc biệt của uỷ ban trung ương Liên minh Nhân quyền ngày 1/2/1909, ông đã coi Phan Châu Trinh là "một con người mà tất cả cần nhớ tên mặc dù tên rất khó nhớ đối với người Âu chúng ta, vì đó là một người anh hùng thật sự". Trong suốt thời gian Phan Châu Trinh ở Pháp, Moutet là một người Pháp có địa vị trong chính quyền có mối quan hệ thân thiết với Phan Châu Trinh như một người bạn, người cố vấn và người bảo hộ.

Quan tư Roux là một sĩ quan đã phục vụ ở Việt Nam, giỏi chữ Hán, chữ quốc ngữ. Khi trở về Pháp, Roux được cử làm giáo viên dạy tiếng Việt trong một trường dạy ngôn ngữ phương Đông, giữ nhiều chức vụ quan trọng trong ngành quân sự. Ông là một sĩ quan Pháp có cảm tình đặc biệt với dân chúng Việt Nam và hết sức quý mến con người và sự nghiệp của Phan Châu Trinh, tới mức nhận Phan Châu Trinh là em kết nghĩa. Ông thường là người phiên dịch cho Phan Châu Trinh trong các buổi tiếp xúc với các quan chức Pháp, là người phiên dịch sang tiếng Pháp khá nhiều bài viết (thư, báo, thỉnh nguyện,...) của Phan Châu Trinh. Ông là người Pháp duy nhất thường xuyên chăm lo hỗ trợ cho các hoạt động và cuộc sống của Phan Châu Trinh ở Pháp, và cũng là người Pháp duy nhất đã chia sẻ buồn vui với Phan Châu Trinh, ngay cả trong cuộc sống riêng tư.

Về phía đối phương (quan chức Pháp và Nam triều), có thể nói chắc rằng các quan chức Pháp, từ cao cấp như Bộ trưởng thuộc địa, Toàn quyền Đông Dương, Khâm sứ Pháp ở Huế cũng như các viên chức trực thuộc Bộ Thuộc địa, mặc dù coi Phan Châu Trinh là kẻ đối đầu nguy hiểm, song đều tỏ ra trân trọng phẩm chất trong sáng, kiên cường của Phan Châu Trinh, thậm chí có người còn khuyên chính phủ Pháp chọn

<sup>(5)</sup> - (66) - Lưu CAOM: SPCE 372.

<sup>(6)</sup> - Tài liệu số 117

<sup>(7)</sup> Tài liệu số 196

ông làm hợp tác, làm cố vấn về các vấn đề cai trị ở Đông Dương.

Các quan lại người Việt đang cộng tác với chính phủ Bảo hộ đương nhiên là những người mang hận với Phan Châu Trinh vì bọn họ đã bị ông vạch trần bộ mặt xấu xa một cách không thương tiếc. Tuy nhiên cũng có một số người tuy không nhiều, bày tỏ sự quý trọng đối với Phan Châu Trinh. Xin nêu trường hợp của Lương Khắc Ninh, uỷ viên hội đồng tư vấn Nam kỳ, (giám đốc đoàn sân khấu ở triển lãm Marseille) như là một ví dụ :

Sau vụ Khải Định chạy trốn khỏi triển lãm Marseille vì bị Phan Châu Trinh công kích, hach tội, Lương Khắc Ninh đã gửi cho Phan Châu Trinh một bức thư và một bài thơ để tạng.

Xin ghi lại đây nguyên văn bức thư và bài thơ đó của Lương Khắc Ninh như là một chứng cứ sinh động:

*"Kính gửi ngài Phan Châu Trinh"*

*Thưa ngài*

*Tạo hoá đã ban cho ngài một trí thông minh tuyệt vời, một sức mạnh không gì lay chuyển nổi. Xưa kia, các nhà bác học và hiền nhân luôn làm việc với lòng dũng cảm và luôn nghĩ xa trông rộng. Còn những kẻ lêu lổng, ngu si cho đến nay vẫn chỉ lo ăn ngon, uống thích.*

*Ôi! Tất cả những gì mà ngài đã làm đều rất phù hợp, nhất trí với việc làm của hiền giả đời xưa. Sự nghiệp của ngài chẳng có chi là quá đáng, có chi phải giận dữ, sự nghiệp ấy chỉ thể hiện lòng quả cảm và đức kiên trì. Ngài là bậc hiền giả kỳ tài của tỉnh Quảng Nam. Chính người anh hùng mở ra đất nước, chứ không phải đất nước làm ra người anh hùng.*

*Ngài xứng đáng dưng vào hàng các bậc anh hùng... Ngài chưa có quyền cao chức trọng, nhưng tiếng nói của ngài vang lừng bốn cõi. Ngài chẳng hề lấy gân lấy sức mạnh mà*

*hành động của ngài có hiệu lực và tỏa chiếu. Bị nhân được ghé qua đây, đã được biết những gì mà ngài đã làm được. Ngài thực sự là bậc hiền nhân mà trong đời bị nhân đến nay chưa hề hạnh ngộ*

*Non sông dài để tiếng Châu Trinh*

*Tạo vật ganh chi đó một mình*

*Quần thú vừa rồi chưa chịu mình*

*Đoạn đầu đảng khởi chẳng làm thình*

*Gay go đối lạnh đầu nao núng*

*Nhóp nhép phân trần đáng khùng kinh*

*Giữa cuộc tang thương đờng ấy hiểu*

*Non sông dài để tiếng Châu Trinh*

*Ký tên : Di sử Thi<sup>(8)</sup>*

Nhìn một cách tổng quát, trong 14 năm hoạt động ở Pháp, về mặt chủ thuyết cứu nước, Phan Châu Trinh không có sự thay đổi cơ bản, ngoại trừ lời tuyên bố công khai mình là người cộng hoà ; đó là mặt hạn chế của ông.

Song những hoạt động của ông trong 14 năm ở Pháp với một sự năng nổ, một nhiệt tình hiếm có trong nhiều lĩnh vực, phải được coi là những đóng góp rất lớn vào việc nuôi dưỡng và kích thích lòng yêu nước của người dân Việt Nam, ở Pháp cũng như ở trong nước; Thông qua những hoạt động đó, ông đã nêu một tấm gương sáng về tinh kiên định, đức hy sinh, lòng quả cảm trong cuộc đấu tranh vì tương lai đất nước. Đó là những thành tựu cơ bản nhất của Phan Châu Trinh trong 14 năm hoạt động ở nước ngoài ; Và, có thể khẳng định rằng Phan Châu Trinh cùng với Phan Bội Châu, mỗi người mỗi hướng khác nhau, mỗi người đều có những hạn chế nhất định, song đó là hai gương mặt nổi bật của lịch sử Việt Nam trong hơn 20 năm đầu thế kỷ.

<sup>(8)</sup> Trích tài liệu số 142 - Di Sử Thi là bút danh của Lương Khắc Ninh, có nghĩa là: Người mang tên họ bị lãng quên trong lịch sử (Triều đại nhà Lương - họ của uỷ viên Ninh) rất ngắn ngủi, bị sử Tàu bỏ đi. Chú thích của Jolin, người viết báo cáo).

ON THE ACTIVITIES OF PHAN CHAU TRINH IN FRANCE  
(1911-1925)

**Assoc. Prof. Nguyen Van Kiem**

*Department of History  
Hanoi University of Education*

This is the "conclusion" of the research work of the author, which is based on exploitation of archived documents in Aix-en-Provence. The author, in this article, raises 3 assumptions:

Press articles, speeches of Phan Boi Chau had great effect in the French Society, disclosed the savage ruling policy of colonial regime and expressed his national salvation thought.

15-year patriotic struggle in France had revealed the character of a patriotic person who was self-confident, frank and straightforward and steadfastly struggled for his national salvation doctrine.

Thus, his friends esteemed him and his adversaries respected him.